



2026 Q3

Khảo sát
Xu hướng Tuyển dụng
ManpowerGroup

VIỆT NAM →



Tổng quan

Trong Khảo sát Xu hướng Tuyển dụng mới nhất của ManpowerGroup, **265** doanh nghiệp tại **Việt Nam** đã chia sẻ về dự định tuyển dụng trong **Quý 3/2026**, với Triển vọng Tuyển dụng ròng (NEO) đạt mức **28%**.

 Nhu cầu tuyển dụng tăng chủ yếu do doanh nghiệp **mở rộng quy mô**.

 Nhu cầu tuyển dụng giảm chủ yếu do **các thách thức về kinh tế**.

 Triển vọng Tuyển dụng ròng (NEO) của Việt Nam Quý 3/2026 **giảm mạnh** so với **quý trước** (giảm 19 điểm phần trăm).

Nhóm doanh nghiệp có chỉ số NEO cao nhất Quý 3/2026

50%

Công nghệ &
Dịch vụ CNTT

33%

Doanh nghiệp
khu vực phía Nam

39%

Doanh nghiệp có
quy mô 50 – 249
nhân sự

Xếp hạng chỉ số NEO của Việt Nam Quý 3/2026

#10

trên 42 thị trường
toàn cầu

#3

trên 11 thị trường
khu vực APME**

*Triển vọng Tuyển dụng ròng (NEO) dao động từ +100% đến -100%.

**Khu vực Châu Á – Thái Bình Dương & Trung Đông (APME)



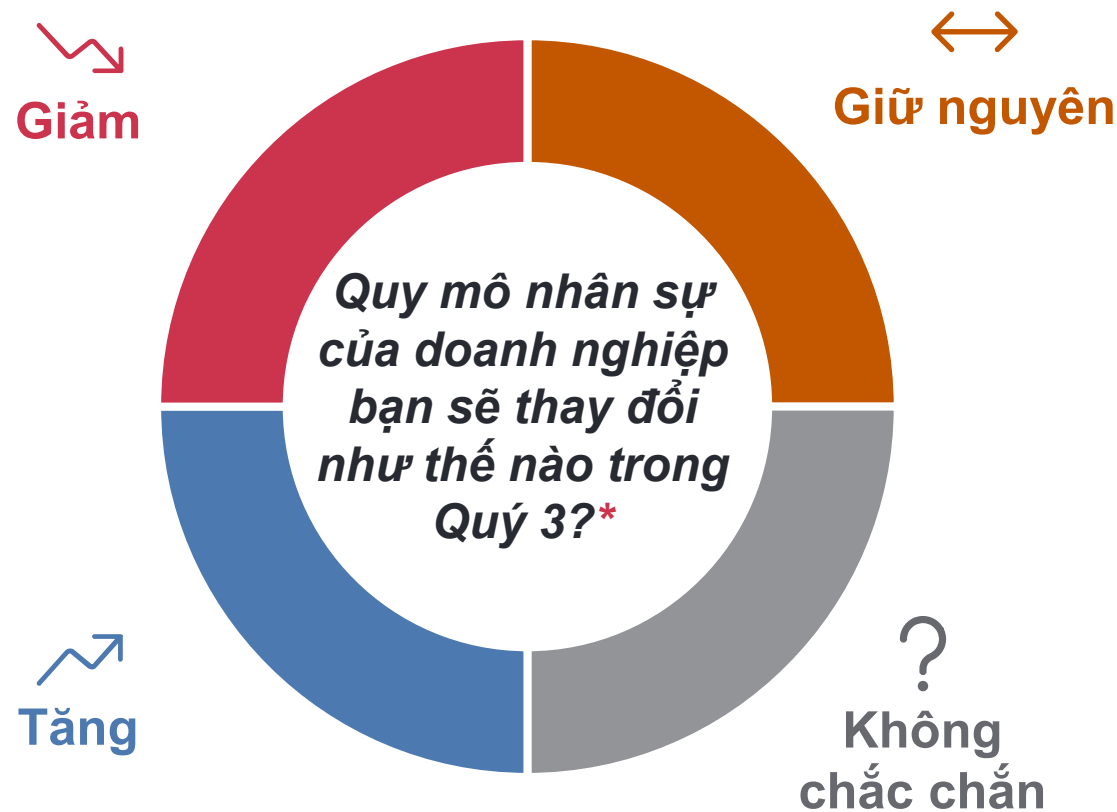
Triển vọng Tuyển dụng Quý 3/2026



Dự báo xu hướng tuyển dụng trong tương lai

Từ năm 1962, ManpowerGroup đã khảo sát các doanh nghiệp về kế hoạch tuyển dụng hàng quý. Trong báo cáo Khảo sát Xu hướng Tuyển dụng mới nhất, **hơn 40.500 doanh nghiệp tại 42 quốc gia và vùng lãnh thổ** trên toàn cầu đã chia sẻ kỳ vọng tuyển dụng cho Quý 3/2026.

Doanh nghiệp tham gia khảo sát cho biết quy mô nhân sự của họ giữ nguyên, tăng lên do tuyển mới, hay giảm đi do sa thải hoặc nhân sự có dự định nghỉ việc.



*Câu hỏi khảo sát chính xác được thể hiện rõ ràng hơn. Chi tiết xem tại phần [Thông tin khảo sát](#)

Triển vọng Tuyển dụng tại Việt Nam Quý 3/2026

↘ **21%** doanh nghiệp dự định giảm tuyển dụng.

↗ **49%** doanh nghiệp dự định tăng tuyển dụng.



↔ **27%** doanh nghiệp dự định giữ nguyên quy mô nhân sự.

? **3%** doanh nghiệp chưa chắc chắn về kế hoạch tuyển dụng.



Triển vọng Tuyển dụng Quý 3/2026 của Việt Nam: Thị trường vẫn tích cực dù doanh nghiệp thận trọng hơn

Để đo lường xu hướng tuyển dụng của một thị trường, ManpowerGroup sử dụng chỉ số **Triển vọng Tuyển dụng ròng (NEO)**. Chỉ số NEO là hiệu số giữa % doanh nghiệp có kế hoạch tăng tuyển dụng và % doanh nghiệp dự định cắt giảm.

Chỉ số NEO của Việt Nam Quý 3/2026 đạt 28% – là hiệu số giữa 49% doanh nghiệp dự kiến tăng tuyển dụng và 21% doanh nghiệp dự kiến giảm tuyển dụng. Kết quả này của Việt Nam tương đương mức trung bình khu vực Châu Á - Thái Bình Dương & Trung Đông - APME (28%) và cao hơn 2 điểm phần trăm so với mức trung bình toàn cầu (26%).



*Triển vọng Tuyển dụng ròng (NEO) dao động từ +100% đến -100%.

Dữ liệu của Việt Nam chưa đủ 16 quý nên chỉ số NEO của Việt Nam hiện chưa được hiệu chỉnh yếu tố mùa vụ. Do vậy, biểu đồ xu hướng NEO của Việt Nam theo thời gian hiện chưa có



Các lĩnh vực ghi nhận triển vọng tuyển dụng mạnh mẽ nhất Q3/2026

Công nghệ & Dịch vụ CNTT* dẫn đầu nhu cầu tuyển dụng tại Việt Nam trong Quý 3/2026, với Triển vọng Tuyển dụng ròng (NEO) ở mức 50%. Trong khi đó, doanh nghiệp lĩnh vực **Thương mại & Logistics** ghi nhận mức tăng NEO lớn nhất so với quý trước (+26 điểm phần trăm).



Nhóm ngành đặc thù:
Công nghệ & Dịch vụ CNTT

50% +1 điểm



Xây dựng & Bất động sản

36% -28



Sản xuất

30% -18

NEO tăng
mạnh nhất



**Thương mại &
Logistics**

26% +26



**Dịch vụ
Chuyên nghiệp,
Khoa học & Kỹ thuật**

16% -42

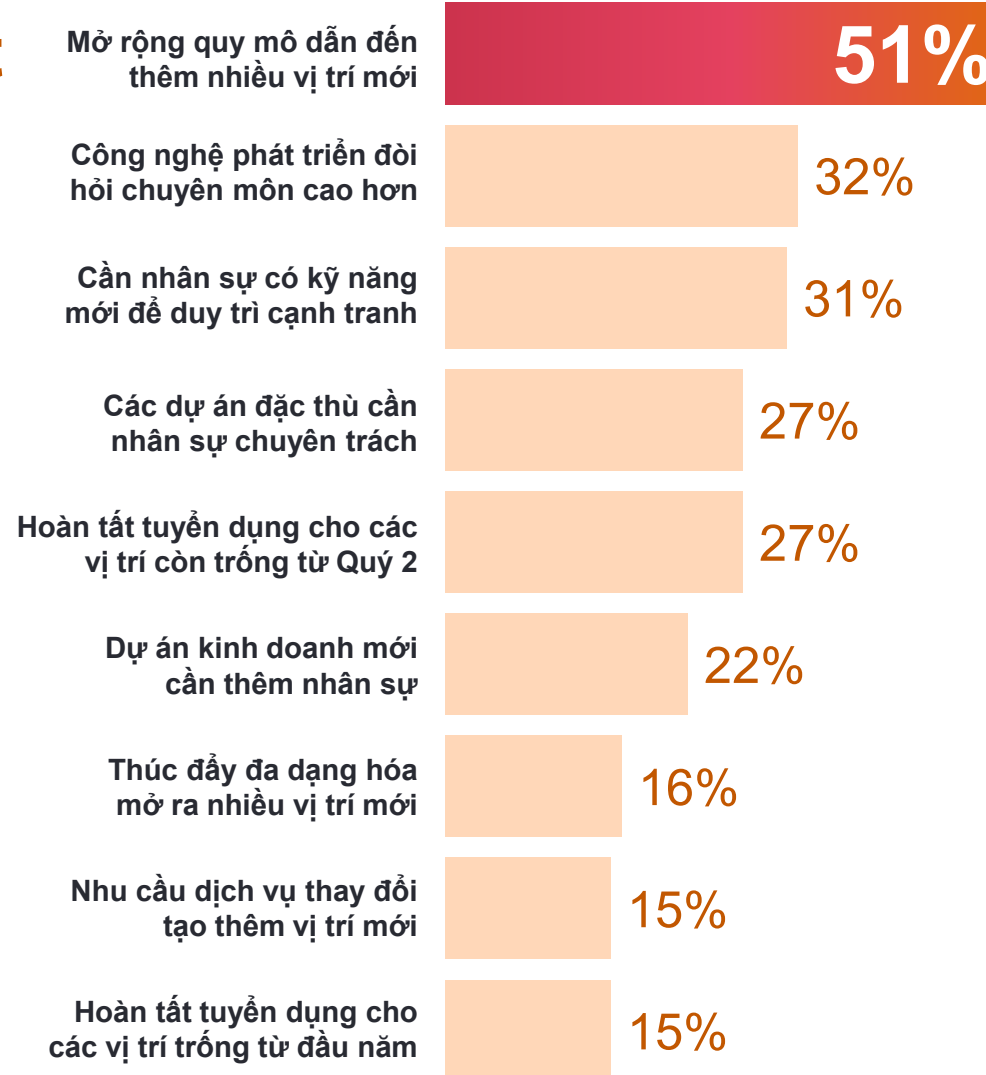
Ghi chú:

Công nghệ & Dịch vụ CNTT là nhóm ngành đặc thù gồm các phân ngành thuộc Sản xuất, Thông tin và Dịch vụ chuyên nghiệp, nhằm cung cấp góc nhìn toàn diện về CNTT và Viễn thông.

Mở rộng quy mô tiếp tục dẫn dắt nhu cầu tuyển dụng trong Quý 3

Khoảng một nửa số công ty cho biết **mở rộng quy mô doanh nghiệp là động lực chính** khiến **nhu cầu tuyển dụng tăng**, đặc biệt ở lĩnh vực **Thương mại & Logistics** (61%).

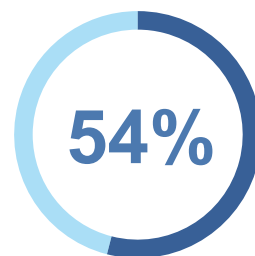
Ngoài ra, những tiến bộ về công nghệ cũng góp phần thúc đẩy nhu cầu tuyển dụng trong Quý 3 – theo chia sẻ của gần 1/3 doanh nghiệp khảo sát.



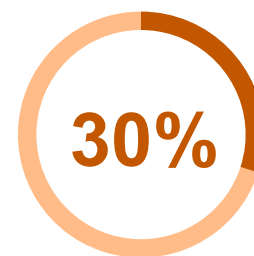
Bất ổn kinh tế tác động mạnh đến kế hoạch tuyển dụng

Doanh nghiệp dự kiến giảm tuyển dụng trong Quý 3 chủ yếu do **bất ổn kinh tế** – lý do được 54% doanh nghiệp lựa chọn, trong khi **tối ưu hóa quy trình tổ chức** là nguyên nhân thứ hai.

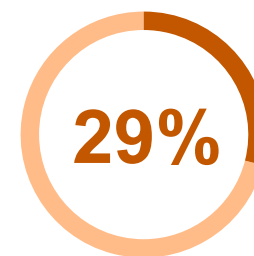
Tỷ lệ doanh nghiệp tại Việt Nam cho biết bất ổn kinh tế ảnh hưởng đến kế hoạch nhân sự cao hơn so với mức trung bình của khu vực APME (38%) và toàn cầu (37%), phản ánh xu hướng thận trọng trong hoạch định nhân sự trước các biến động bên ngoài.



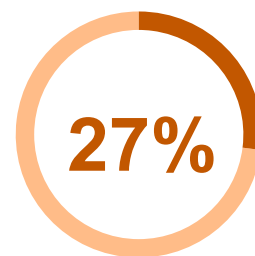
Bất ổn kinh tế ảnh hưởng tới nhu cầu tuyển dụng



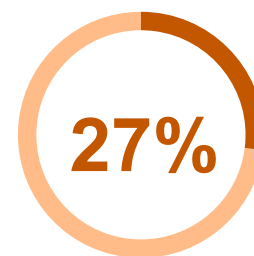
Cải tiến quy trình dẫn đến tinh gọn nhân sự



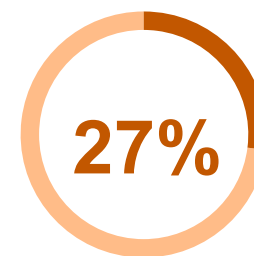
Điều chỉnh theo nhu cầu hiện tại



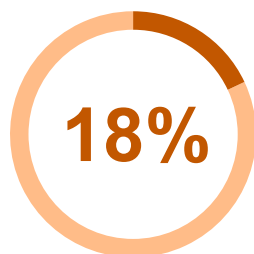
Tái cấu trúc hoặc thu hẹp quy mô



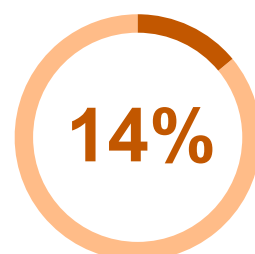
Tự động hóa làm giảm một số vị trí



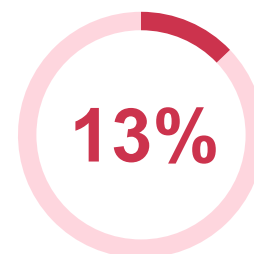
Biến động thị trường làm giảm nhu cầu tuyển dụng



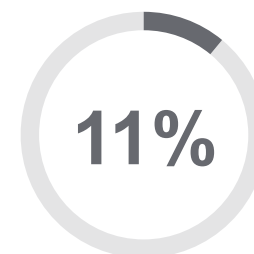
Bất ổn địa chính trị ảnh hưởng đến tuyển dụng



Không tuyển người thay khi nhân viên nghỉ việc



Thay đổi nhu cầu về kỹ năng khiến một số vai trò bị cắt giảm



Các vị trí theo dự án không còn cần thiết

Doanh nghiệp quy mô vừa có nhu cầu tuyển dụng cao nhất

Mặc dù giảm 24 điểm phần trăm so với quý trước, các doanh nghiệp quy mô vừa tại Việt Nam (50 – 249 nhân sự) vẫn ghi nhận triển vọng tuyển dụng tích cực trong Quý 3, **cao hơn 13 điểm phần trăm so với mức trung bình toàn cầu.**

10 - 49

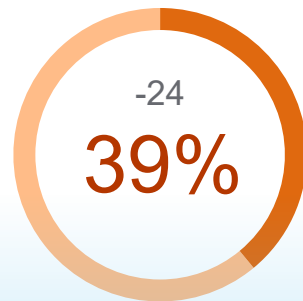
Nhân sự



NEO tăng mạnh nhất

50 - 249

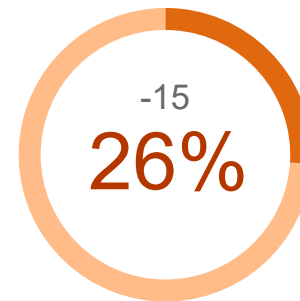
Nhân sự



NEO cao nhất

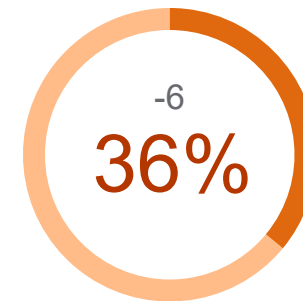
250 - 999

Nhân sự



1.000 - 4.999

Nhân sự



Việt Nam tiếp tục là điểm sáng về nhu cầu nhân lực trên toàn cầu



Triển vọng Tuyển dụng Quý 3 của Việt Nam xếp **thứ 3** khu vực **Châu Á – Thái Bình Dương & Trung Đông (APME)** và **thứ 10** toàn cầu.

28%

Mức trung bình APME



26%

Mức trung bình toàn cầu



Ấn Độ	48%	Colombia	22%	Ireland	12%
Puerto Rico	48%	Na Uy	22%	Panama	11%
Mỹ	45%	Cộng hòa Séc	20%	Tây Ban Nha	11%
Brazil	37%	Thụy Sĩ	19%	Phần Lan	10%
Anh	37%	Bồ Đào Nha	18%	Bỉ	8%
Costa Rica	36%	Đài Loan (TQ)	17%	Hy Lạp	7%
Thụy Điển	34%	U.A.E.*	17%	Argentina	6%
Trung Quốc	33%	Guatemala	16%	Đức	6%
Mexico	28%	Ba Lan	16%	Nhật Bản	5%
Việt Nam*	28%	Úc	15%	Pháp	3%
Peru	27%	Hungary	15%	Ý	3%
Israel	26%	Singapore	13%	Slovakia	-6%
Thổ Nhĩ Kỳ	24%	Canada	12%	Hồng Kông (TQ)	-9%
Hà Lan	23%	Chile*	12%	Romania	-12%

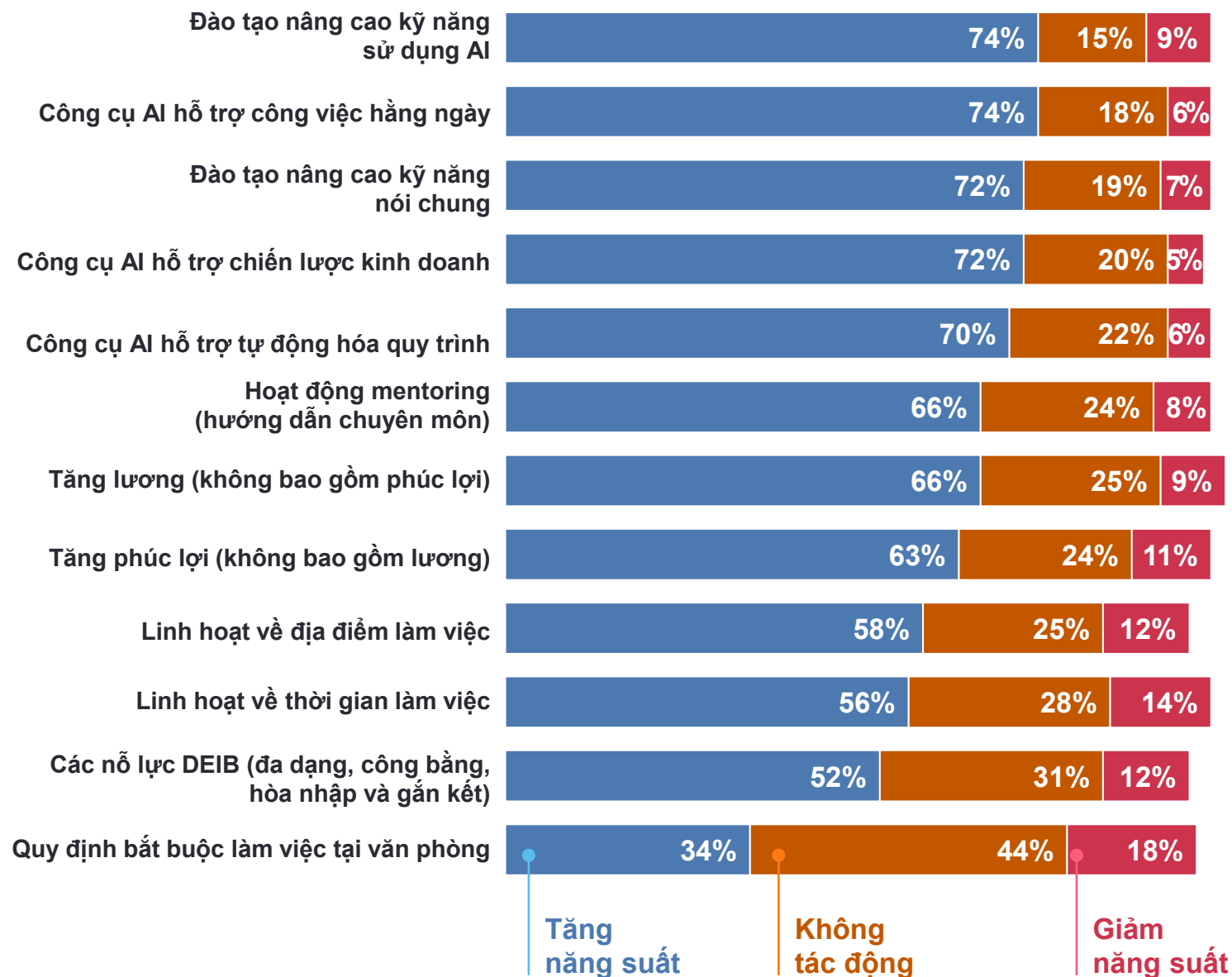
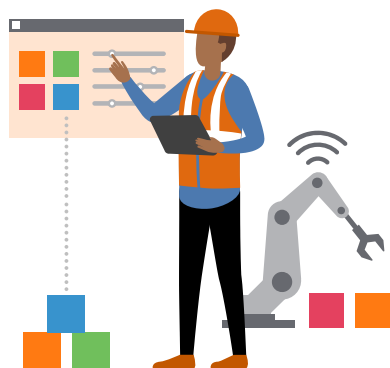
*Triển vọng Tuyển dụng ròng (NEO) của Chile, U.A.E và Việt Nam hiện chưa được hiệu chỉnh. Số liệu sẽ được cập nhật theo quý sau khi thu thập đủ liệu đủ 16 quý.



Xu hướng Nhân lực

Điều gì giúp thúc đẩy năng suất lao động?

Gần 3/4 doanh nghiệp tại Việt Nam ghi nhận **công cụ AI** và các **hoạt động đào tạo kỹ năng** là yếu tố chính giúp tổ chức của họ nâng cao năng suất lao động trong năm qua.

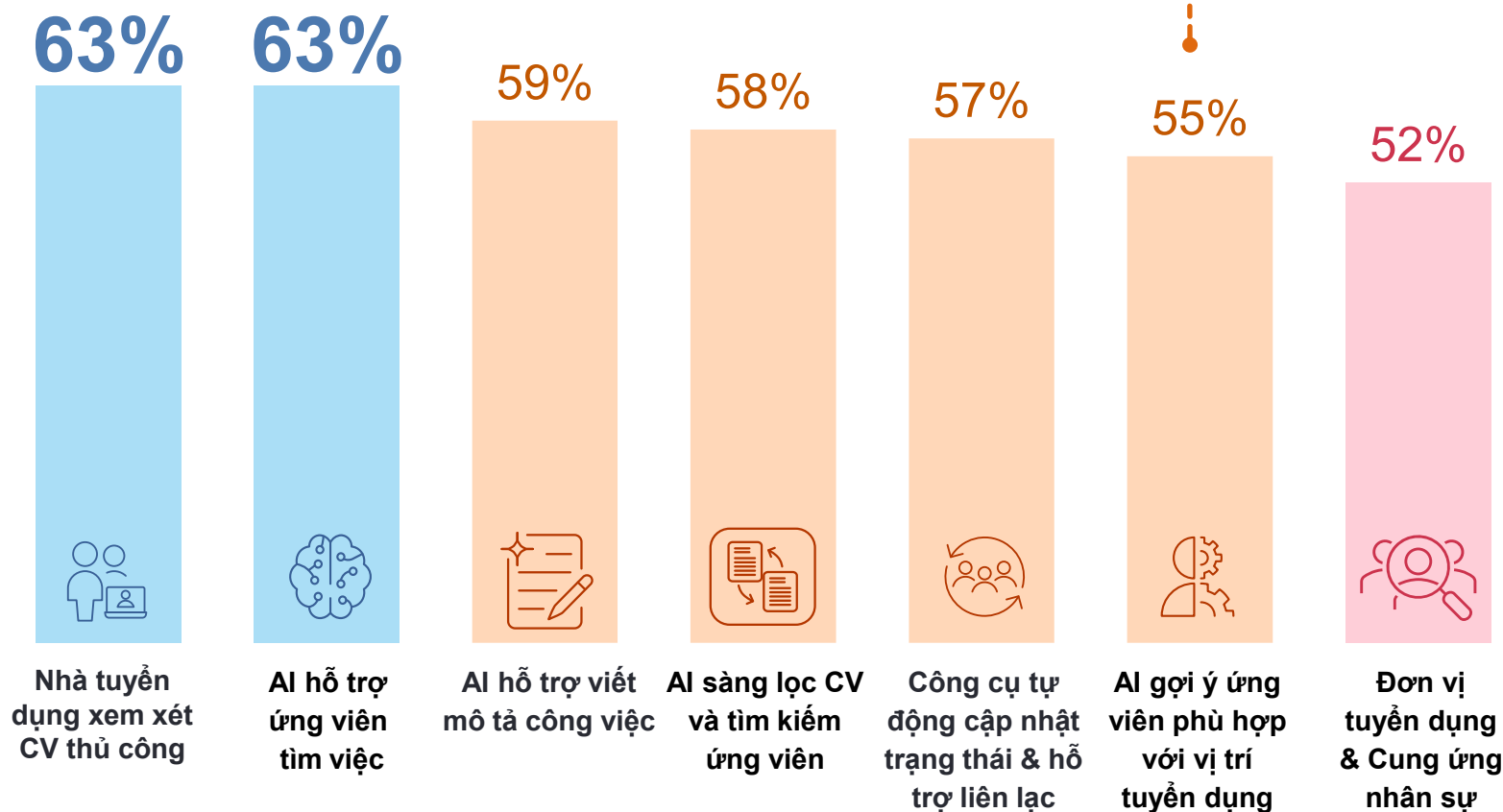


Tối ưu tuyển dụng: Sự kết hợp giữa con người & AI

Việc nhà tuyển dụng trực tiếp xem xét CV và ứng viên tận dụng công cụ AI để tìm việc đều được đánh giá cao trong tối ưu hiệu quả tuyển dụng (63%).

52% doanh nghiệp ghi nhận tầm quan trọng của các công ty tuyển dụng & cung ứng nhân sự trong việc tìm kiếm nhân sự có kỹ năng, bất kể AI ngày càng được ứng dụng rộng rãi.

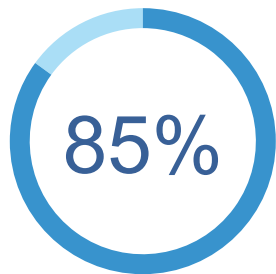
Giải pháp AI



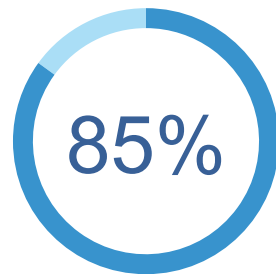
Tỷ lệ doanh nghiệp khảo sát đánh giá mức độ giá trị của các giải pháp hỗ trợ đối với hoạt động tuyển dụng tại doanh nghiệp của họ.

Những kỹ năng mềm được doanh nghiệp coi trọng nhất

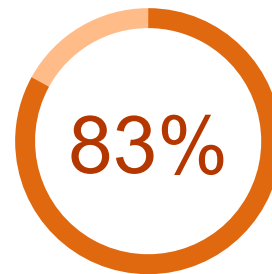
Trong Quý 3, các doanh nghiệp tại Việt Nam sẵn sàng trả mức đãi ngộ cao hơn cho ứng viên có **năng lực số** và **khả năng thích ứng & học hỏi**. Mức độ sẵn sàng chi trả cho các kỹ năng này cao hơn đáng kể so với trung bình khu vực APME (lần lượt +20 điểm phần trăm và +15 điểm phần trăm)



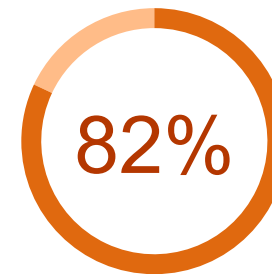
Năng lực số



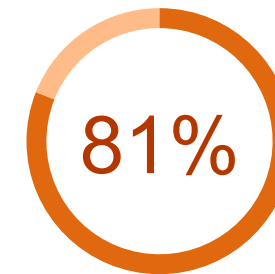
Thích ứng & Học hỏi



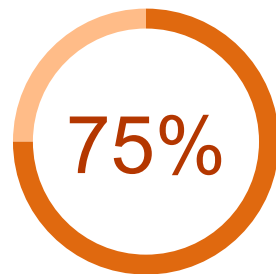
Giao tiếp, Hợp tác & Làm việc nhóm



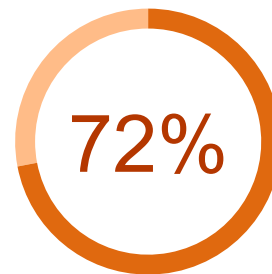
Tư duy phản biện & Giải quyết vấn đề



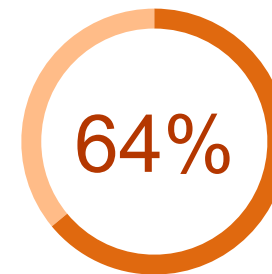
Tác phong & Đạo đức nghề nghiệp



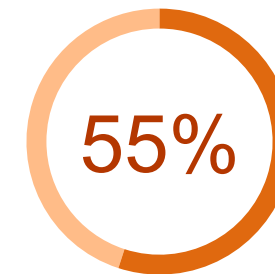
Quản lý thời gian



Năng lực lãnh đạo



Am hiểu văn hóa & Khả năng hòa nhập



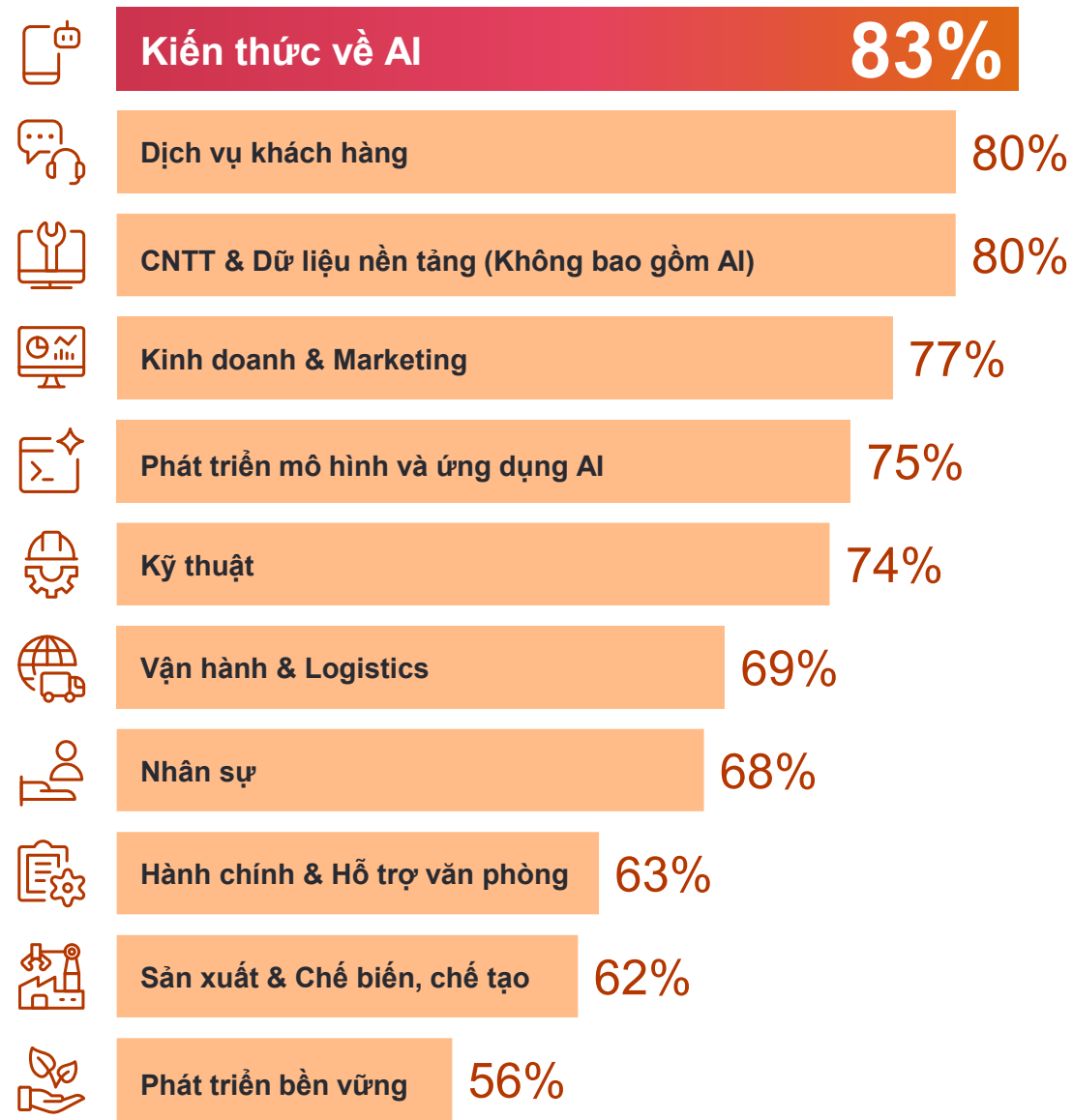
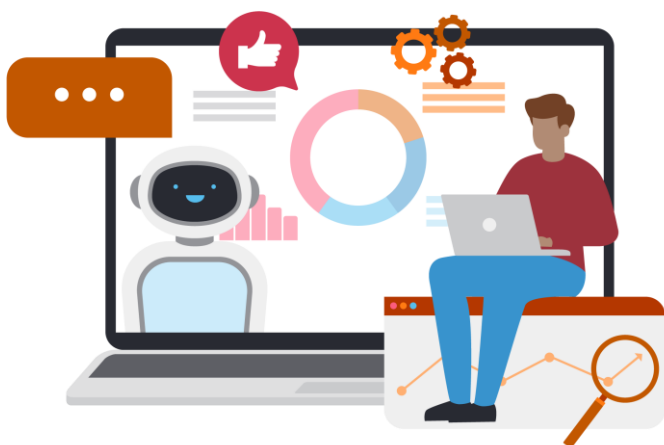
Mentoring



Kỹ năng chuyên môn nào đang được tìm kiếm?

Doanh nghiệp tại Việt Nam sẵn sàng chi trả cao hơn để thu hút nhân tài có **kiến thức về AI, dịch vụ khách hàng** và **CNTT & dữ liệu**, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển.

Kiến thức về AI cũng là **ưu tiên tuyển dụng hàng đầu tại khu vực phía Nam**, với 88% doanh nghiệp được khảo sát sẵn sàng chi trả thêm đãi ngộ cho kỹ năng này.





Thông tin Khảo sát

Thông tin Khảo sát

Khảo sát Xu hướng Tuyển dụng của ManpowerGroup là khảo sát về việc làm mang tính toàn diện nhất và có tầm nhìn xa trong các báo cáo cùng loại và được sử dụng trên toàn cầu như một chỉ số kinh tế quan trọng. Triển vọng Tuyển dụng rộng được tính bằng hiệu số phần trăm giữa số doanh nghiệp có kế hoạch tuyển dụng (%) và số doanh nghiệp có kế hoạch cắt giảm nhân sự (%). Được thực hiện từ năm 1962, dưới đây là những yếu tố đã góp phần tạo nên thành công của khảo sát:

Độc đáo – Không một khảo sát nào tương tự có thể sánh bằng về quy mô, phạm vi, thời gian tồn tại và lĩnh vực bao phủ. Đây là khảo sát việc làm có tầm nhìn xa và toàn diện nhất trên thế giới, yêu cầu các doanh nghiệp dự báo về việc làm trong quý tiếp theo. Trong khi đó, các cuộc khảo sát và nghiên cứu khác tập trung vào dữ liệu hồi cứu để đánh giá về những giai đoạn trước.

Độc lập – Khảo sát được tiến hành với mẫu đại diện là những doanh nghiệp đến từ khắp các quốc gia và vùng lãnh thổ mà khảo sát nghiên cứu. Những đơn vị tham gia khảo sát không phải lấy từ nguồn dữ liệu khách hàng của ManpowerGroup.

Mạnh mẽ – Khảo sát Quý 3/2026 dựa trên các cuộc phỏng vấn với 40.592 doanh nghiệp công và tư trên khắp 42 quốc gia và vùng lãnh thổ để đo lường triển vọng việc làm dự kiến mỗi quý. Kích thước mẫu này cho phép thực hiện phân tích trên các lĩnh vực và khu vực cụ thể để cung cấp thông tin chi tiết hơn.

Tập trung – Trong hơn sáu thập kỷ, khảo sát đã thu thập tất cả thông tin từ một câu hỏi duy nhất: "Bạn dự đoán tổng số nhân sự tại địa bàn của mình sẽ thay đổi như thế nào trong ba tháng tính đến cuối tháng 09/2026 so với quý hiện tại?"

Phương pháp khảo sát – Dữ liệu cho Quý 3 được thu thập từ ngày 1/4 đến 30/4/2026. Kết quả phản ánh tâm lý của nhà tuyển dụng tại thời điểm khảo sát và có thể chưa phản ánh tác động của các sự kiện diễn ra sau đó. Quy mô tổ chức và lĩnh vực được chuẩn hóa trên tất cả các quốc gia và vùng lãnh thổ để thực hiện phép so sánh trên phạm vi quốc tế.

Đưa ra nhận định tương lai –

Báo cáo đưa ra các nhận định về tương lai, bao gồm các nhận định liên quan đến nhu cầu lao động ở một số khu vực, quốc gia và ngành công nghiệp; sự bất ổn về kinh tế và việc ứng dụng cũng như tác động của AI đến thị trường lao động toàn cầu. Các sự kiện hoặc kết quả thực tế có thể khác xa so với những sự kiện hoặc kết quả có trong các nhận định về tương lai là vì những rủi ro, sự bất ổn và tính giả định. Các yếu tố này bao gồm những yếu tố được xác định trong các báo cáo của Công ty đã nộp cho Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch Hoa Kỳ (SEC), bao gồm Thông tin dưới tiêu đề "Các yếu tố rủi ro" trong Báo cáo thường niên theo Biểu mẫu 10-K, hết hạn vào 31/12/2025, Thông tin này được đưa vào đây để tham khảo. ManpowerGroup từ chối mọi nghĩa vụ cập nhật bất kỳ tuyên bố hướng tới tương lai hoặc các tuyên bố khác trong bản phát hành này, trừ khi luật pháp yêu cầu.



Những câu hỏi thường gặp

Triển vọng tuyển dụng ròng (NEO) là gì?

Triển vọng Tuyển dụng ròng (NEO) được tính bằng hiệu số giữa phần trăm doanh nghiệp dự đoán nhu cầu tuyển dụng sẽ gia tăng (%) và doanh nghiệp dự đoán nhu cầu tuyển dụng sẽ suy giảm (%) tại khu vực của họ trong quý tiếp theo. Số NEO dương có nghĩa là, xét về tổng thể, nhiều doanh nghiệp dự kiến sẽ tăng số lượng vị trí chính thức trong ba tháng tới hơn là cắt giảm nhân sự.

Hiệu chỉnh yếu tố mùa vụ là gì? Tại sao lại được sử dụng trong Khảo sát Xu hướng Tuyển dụng của ManpowerGroup?

Hiệu chỉnh Yếu tố Mùa vụ là một quy trình thống kê cho phép dữ liệu khảo sát được trình bày mà không bị ảnh hưởng bởi các biến động tuyển dụng hay xảy ra trong suốt năm – thường là do nhiều yếu tố bên ngoài, như thay đổi về thời tiết, chu kỳ sản xuất truyền thống và ngày nghỉ lễ. Hiệu chỉnh Yếu tố Mùa vụ có tác dụng san bằng các điểm đỉnh và đáy trong dữ liệu để minh họa tốt hơn các xu hướng việc làm cơ bản và cung cấp chính xác hơn về kết quả khảo sát.

Các doanh nghiệp tham gia khảo sát được lựa chọn theo tiêu chí nào?

Doanh nghiệp được lựa chọn dựa trên loại hình và tổ chức mà họ đại diện. Chúng tôi muốn đảm bảo rằng nhóm doanh nghiệp này sẽ đại diện cho thị trường lao động mỗi quốc gia. Do đó, nhóm này sẽ được lựa chọn dựa trên tỷ lệ phân bổ chung của các lĩnh vực và quy mô tổ chức của quốc gia đó.

Khảo sát phỏng vấn những ai trong mỗi doanh nghiệp?

Đại diện mà chúng tôi chọn để phỏng vấn sẽ là người có cái nhìn tổng quan nhất về cấp bậc nhân sự và ý định tuyển dụng trong tổ chức của họ. Thông thường, đây sẽ là người đứng đầu bộ phận nhân sự (HR) hoặc quản lý nhân sự. Tuy nhiên, trong các tổ chức nhỏ hơn, người đó có thể là tổng giám đốc hoặc thậm chí là CEO.

Định nghĩa chuyên ngành

Bắt đầu từ khảo sát Quý 1/2026, cách phân loại và tên ngành được thay đổi để phù hợp với Hệ thống Phân ngành Công nghiệp Bắc Mỹ (NAICS). Dữ liệu lịch sử đã được phân loại lại và sẽ được cung cấp như định nghĩa dưới đây.

Xây dựng & Bất động sản: Xây dựng; Bất động sản; Sản phẩm xây dựng; Xây dựng & Kỹ thuật; Công ty Thương mại & Phân phối; Các ngành công nghiệp phụ khác; Vật liệu xây dựng; Quản lý & Phát triển bất động sản; Thi công công trình; Xây dựng công trình hạ tầng & Kỹ thuật dân dụng; Nhà thầu chuyên ngành; Dịch vụ cho thuê bất động sản; và Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính.

Tài chính & Bảo hiểm: Ngân hàng; Tài chính tiết kiệm & thế chấp; Dịch vụ tài chính đa dạng; Tài chính tiêu dùng; Thị trường vốn; Quỹ đầu tư bất động sản thế chấp; Bảo hiểm; Quỹ đầu tư bất động sản cổ phần; Các ngành tài chính & bất động sản khác; Cơ quan quản lý tiền tệ – Ngân hàng trung ương; Trung gian tín dụng & các hoạt động liên quan; Chứng khoán, hợp đồng hàng hoá & các hoạt động đầu tư tài chính; Công ty bảo hiểm và các dịch vụ liên quan; Quỹ, tín thác & các công cụ tài chính khác.

Dịch vụ Du lịch & Khách sạn: Cơ sở giải trí; Trò chơi & Sòng bạc; Lưu trú; nhà hàng, khách sạn, khu nghỉ dưỡng & du thuyền; Nghệ thuật, giải trí và vui chơi; Dịch vụ lưu trú & ăn uống.

Công nghệ thông tin: Phần mềm; Thiết bị truyền thông; Phần cứng công nghệ, thiết bị lưu trữ & ngoại vi; Các ngành CNTT khác, Dịch vụ viễn thông đa dạng; Dịch vụ viễn thông không dây; Truyền thông & Xuất bản; Giải trí; Phương tiện và dịch vụ truyền thông; Các ngành truyền thông khác; Điện ảnh & Thu âm; Báo chí & Xuất bản; Nhà xuất bản phần mềm; Phát thanh, truyền hình và cung cấp nội dung; Viễn thông; Nhà cung cấp hạ tầng điện toán, xử lý dữ liệu, lưu trữ web & các dịch vụ liên quan; Cổng tìm kiếm; thư viện, lưu trữ và các dịch vụ thông tin khác.

Sản xuất: Sản xuất; Hàng không vũ trụ & Quốc phòng; Thiết bị điện; Máy móc; Hóa chất; Các ngành vật liệu khác; Thiết bị điện tử, dụng cụ & linh kiện; Chất bán dẫn & thiết bị bán dẫn; Sản xuất công nghiệp; Sản xuất năng lượng & tiện ích; Sản xuất vật liệu; Sản xuất phương tiện vận tải; Sản xuất hàng tiêu dùng & dịch vụ; Sản xuất y tế & khoa học đời sống; Sản xuất CNTT; Sản xuất truyền thông & dịch vụ truyền thông; Sản xuất thực phẩm; Sản xuất đồ uống & thuốc lá; Sản xuất may mặc; Sản xuất dệt may; Sản phẩm dệt; Sản xuất đồ da; Sản xuất gỗ; Sản xuất giấy; In ấn & dịch vụ liên quan; Sản xuất xăng dầu & sản phẩm than; Hoá chất cơ bản; Sợi tổng hợp & nhân tạo; Sản xuất thuốc trừ sâu, phân bón & hoá chất nông nghiệp; Sản xuất thuốc và dược phẩm; Hóa chất sơn, chất phủ & kết dính; Sản xuất xà phòng, chất tẩy rửa & sản phẩm vệ sinh; Sản xuất khoáng chất phi kim loại; Sản xuất kim loại thô; Sản xuất kim loại chế tạo; Sản xuất máy móc; Sản xuất thiết bị truyền thông; Sản xuất thiết bị âm thanh & video; Sản xuất chất bán dẫn và linh kiện điện tử; Sản xuất dụng cụ điều hướng, đo lường, y tế & điều khiển; Sản xuất & sao chép vật liệu từ tính và quang học; Sản xuất thiết bị điện & linh kiện; Sản xuất xe có động cơ; Sản xuất thân vỏ & rô-môóc xe; Sản xuất phụ tùng xe cơ giới; Sản xuất sản phẩm hàng không & phụ tùng; Sản xuất đầu máy toa xe lửa; Đóng tàu; Sản xuất thiết bị vận tải khác; Sản xuất đồ nội thất & sản phẩm liên quan; Sản xuất khác.

Định nghĩa chuyên ngành (tiếp)

Dịch vụ Chuyên nghiệp, Khoa học & Kỹ thuật: Các hoạt động dịch vụ chuyên môn, khoa học và kỹ thuật; Dịch vụ & Vật tư thương mại; Dịch vụ chuyên nghiệp; Dịch vụ tiêu dùng chuyên biệt; Dịch vụ CNTT; Dịch vụ hành chính và hỗ trợ; Dịch vụ pháp lý; Kế toán, khai thuế, ghi sổ và tính lương; Dịch vụ kiến trúc, kỹ thuật và liên quan; Dịch vụ thiết kế chuyên biệt; Thiết kế hệ thống máy tính và các dịch vụ liên quan; Dịch vụ tư vấn quản lý, khoa học và kỹ thuật; Nghiên cứu khoa học & phát triển; Quảng cáo và quan hệ công chúng; Quản lý công ty và doanh nghiệp; Các dịch vụ chuyên môn, khoa học và kỹ thuật khác.

Khu vực công, Y tế & Dịch vụ xã hội: Giáo dục; Công tác xã hội & Chăm sóc sức khỏe; Cơ quan nhà nước hoặc dịch vụ công; Dịch vụ giáo dục; Thiết bị & vật tư y tế; Đơn vị cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe; Công nghệ y tế; Công nghệ sinh học; Dược phẩm; Công cụ & Dịch vụ khoa học đời sống; Tổ chức phi lợi nhuận/Từ thiện/Tổ chức tôn giáo; Cơ sở giáo dục; Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và trợ giúp xã hội; Các ngành chăm sóc sức khỏe khác; Hành chính công; Các dịch vụ khác (ngoại trừ hành chính công).

Thương mại & Logistics: Bán buôn và bán lẻ; Sửa chữa phương tiện; Bao bì & container; Sản phẩm giấy & lâm sản; Hàng không & Logistics; Hàng hải; Đường sắt & đường bộ; Hạ tầng giao thông; Linh kiện ô tô; Ô tô; Vận tải & logistics ngành ô tô; Hàng tiêu dùng lâu bền; Sản phẩm giải trí; Dệt may, thời trang & hàng xa xỉ; Nhà phân phối; Bán lẻ trực tuyến & bán lẻ trực tiếp; Bán lẻ đa ngành (như trung tâm thương mại, bách hóa); Bán lẻ chuyên ngành (thời trang, công nghệ...); Các dịch vụ & hàng tiêu dùng khác; Bán lẻ thực phẩm & nhu yếu phẩm; Đồ uống; Sản phẩm thực phẩm; Thuốc lá; Sản phẩm gia dụng; Sản phẩm chăm sóc cá nhân; Các ngành hàng tiêu dùng thiết yếu khác; Buôn bán xe & phụ tùng xe; Buôn bán Đồ nội thất & hàng gia dụng; Gỗ và vật liệu xây dựng; Thiết bị chuyên dụng & thương mại; Buôn bán kim loại và khoáng sản (trừ dầu mỏ); Thiết bị gia dụng & hàng điện tử; Thiết bị phần cứng, đường ống nước & sưởi; Máy móc, thiết bị & vật tư; Hàng tiêu dùng lâu bền khác; Sản phẩm giấy; Dược phẩm; Quần áo, vải vóc và phụ kiện; Nông sản; Hóa chất & Sản phẩm dầu mỏ; Bia, rượu vang & đồ uống có cồn; Hàng tiêu dùng nhanh; Đại lý thương mại bán buôn; Đại lý xe và phụ tùng; Đại lý vật liệu xây dựng & thiết bị làm vườn; Nhà bán lẻ thực phẩm & đồ uống; Nhà bán lẻ nội thất, đồ gia dụng, thiết bị, đồ điện tử; Nhà bán lẻ hàng tổng hợp; Nhà bán lẻ sản phẩm chăm sóc sức khỏe & cá nhân; Trạm xăng; Nhà bán lẻ quần áo, giày dép & phụ kiện; Nhà bán lẻ thể thao, nhạc cụ, sách & sở thích; Vận tải hàng không; Vận tải đường sắt; Vận tải đường thủy; Vận tải đường bộ; Vận tải hành khách mặt đất; Vận tải ngầm; Vận tải tham quan; Hỗ trợ vận tải; Dịch vụ bưu chính; Chuyển phát & giao nhận; Kho bãi & lưu trữ.

Tiện ích & Tài nguyên thiên nhiên: Khai khoáng & khai thác mỏ; Điện, khí đốt & hệ thống điều hòa; Cung cấp nước; Xử lý nước thải & chất thải; Hoạt động sửa chữa & quản lý môi trường; Dịch vụ & thiết bị năng lượng; Dầu, khí & nhiên liệu tiêu dùng; Tiện ích điện; Tiện ích khí đốt; Tiện ích tổng hợp; Tiện ích nước; Xử lý chất thải; Nhà sản xuất năng lượng tái tạo/độc lập; Các ngành năng lượng và tiện ích khác; Kim loại & khai khoáng; Nông nghiệp & đánh bắt; Nông nghiệp, lâm nghiệp, đánh bắt & sản xuất; Khai thác dầu khí; Khai thác mỏ (trừ dầu khí); Hỗ trợ khai khoáng; Tiện ích; Quản lý chất thải & xử lý môi trường.

Giải pháp nhân sự toàn diện của ManpowerGroup



Tư vấn & phân tích
lực lượng lao động



Quản lý lực lượng
lao động



Tạo nguồn
nhân tài



Quản lý
lộ trình thăng tiến



Định hướng
nghề nghiệp



Thu hút
Nhân tài



Truy cập www.manpower.com.vn/vi để biết thêm chi tiết.